

Số: 623/2018/QĐDS-PT

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Minh Tuấn;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Anh Dũng;

Ông Bùi Xuân Trọng.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Đặng Thị Xuân Thành - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp:
Ông Đỗ Văn Hữu - Kiểm sát viên cao cấp.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 16/2018/QĐST-DS ngày 02/5/2018, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đã căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 214, các điều 215, 219, 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng, giải chấp tài sản thế chấp” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim D sinh năm 1962; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố M, phường N, quận P, thành phố Hải Phòng; hiện tạm trú tại: Phố M, phường N, quận P, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ; trụ sở tại: Phố M, quận N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ là: Bà Nguyễn Thị Ngọc L, ông Nguyễn Đình L, ông Trần Văn T đều là nhân viên của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (Văn bản ủy quyền ngày 02/10/2014).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Văn T sinh năm 1961; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố M1, N1, quận P1, thành phố Hải Phòng; hiện cư trú tại: Nước Úc.

2. Bà Vũ Thị Hồng Y sinh năm 1951; cư trú tại: Phố Ngô Quyền, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Nguyễn Thị L sinh năm 1927; cư trú tại: Phố M1, N1, quận P1, thành phố Hải Phòng.

4. Bà Vũ Thị Hoàng O sinh năm 1953; cư trú tại: Phố M1, N1, quận P1, thành phố Hải Phòng.

5. Ông Vũ Văn H sinh năm 1955; cư trú tại: Phố M1, N1, quận P1, thành phố Hải Phòng.

6. bà Vũ Thị T sinh năm 1964; cư trú tại: Phố M1, N1, quận P1, thành phố Hải Phòng.

7. Bà Vũ Thị Anh T sinh năm 1970; cư trú tại: Phố M1, N1, quận P1, thành phố Hải Phòng.

8. Bà Nguyễn Thị Thu H sinh năm 1963; cư trú tại: Phố M1, N1, quận P1, thành phố Hải Phòng.

9. Bà Vũ Thị Thu H sinh năm 1983; cư trú tại: Phố M1, N1, quận P1, thành phố Hải Phòng.

10. Bà Vũ Thị Kim A sinh năm 1990; cư trú tại: Phố M1, N1, quận P1, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là: Ông Vũ Văn T sinh năm 1961; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố M1, N1, quận P1, thành phố Hải Phòng; hiện cư trú tại: Nước Úc.

Tại đơn kháng cáo ngày 04/5/2018, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim D đề nghị hủy quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm nêu trên.

Tại phiên họp xét kháng cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của bà D, giữ nguyên quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự của Tòa án cấp sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Đơn kháng cáo, việc nộp tiền tạm ứng án phí và việc nộp biên lai nộp tiền tạm ứng án phí của bà Nguyễn Thị Kim D đúng quy định tại Điều 272, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bà D khởi kiện Ngân hàng thương mại cổ phần Đ yêu cầu được thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng và giải chấp tài sản thế chấp.

[3] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Theo các hợp đồng tín dụng số 05/5 ngày 27/5/1998, số 04/7 ngày 21/7/1998, số 03/11 ngày 18/11/1998 thì bà D vay của Ngân hàng thương mại cổ phần H (nay là Ngân hàng thương mại cổ phần Đ, sau đây viết tắt là Ngân hàng Đ) tổng số tiền 300.000.000 đồng, tài sản thế chấp để bảo đảm cho khoản nợ này là căn nhà Phố M1, N1, quận P1, thành phố Hải Phòng và căn nhà phố M, phường N, quận P, thành phố Hải Phòng (sau đây viết tắt là nhà số M). Trong khi nhà phố M đang được thế chấp cho Ngân hàng Đ, bà D xác lập hợp đồng bán nhà này cho bà Trần Mai A. Ngày 23/3/1999, bà A có đơn gửi Cơ quan Công an đề nghị được sử dụng nhà phố M theo giấy mua bán nhà với bà D. Sau đó, bà D bị khởi tố, truy tố và xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” mà người bị hại trong vụ án này được xác định là bà A. Tuy nhiên, các bản án hình sự sơ thẩm và phúc thẩm xét xử bà D về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đều bị Tòa án cấp giám đốc thẩm hủy để điều tra lại (tại Quyết định giám đốc thẩm số 08/2016/HS-GĐT ngày 17/5/2016, Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã hủy Bản án hình sự phúc thẩm số

48/2012/HSPT ngày 09/5/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2012/HSST ngày 09/01/2012 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng để điều tra lại); và sau đó, quyết định giám đốc thẩm của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã bị Chánh án Tòa án nhân dân tối cao kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm.

[4] Do đó, cần đợi kết quả giải quyết vụ án hình sự nêu trên để xác định có cần thiết đưa bà A vào tham gia tố tụng trong vụ án dân sự “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng, giải chấp tài sản thế chấp” giữa nguyên đơn là bà Dung với bị đơn là Ngân hàng Đ hay không. Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào vào điểm d khoản 1 Điều 214 và các điều 215, 219, 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự này là có căn cứ, đúng pháp luật

[5] Do đó, không có cơ sở để chấp nhận đơn kháng cáo của bà D, giữ nguyên quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.

[6] Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bà D phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim D, giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 16/2018/QĐST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

2. Bà Nguyễn Thị Kim D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Đối trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm mà bà Nguyễn Thị Kim D đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010691 ngày 11 tháng 5 năm 2018, xác nhận bà Nguyễn Thị Kim D đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: P. HCTP-VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Vũ Minh Tuấn